TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 365/2017/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 645/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc L,** sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 35, ấp A, xã G, huyện D, tỉnh T

Bị đơn: Anh **Dư Thanh L,** sinh năm 1990

Trú tại: Số 113/3D, ấp Long Thành, xã Long Thành Trung, huyện H, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Dư Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Dư Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 18/02/2013. Chị L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Ngọc.

Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngọc hàng tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 27/10/2017.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng, nếu anh Dư Thanh L chưa thi hành án thì hàng tháng anh L còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh L quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: Chị L và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị L và anh L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh L phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 225.000 đồng. Chị L đồng ý chịu thay cho anh L 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004580 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Ghi nhận chị L đã nộp xong tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HT;
- Chi cục THADS huyện HT;
- UBND xã G, huyện D ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Ngọc Giàu